

Số: /BC-SGDĐT

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Thuận**

Thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 4659/VPUB-TTPVHCC ngày 07/12/2020 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc hướng dẫn báo cáo về công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 với nội dung cụ thể như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

##### **1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: Không.
- Số lượng TTHC được ban hành trong kỳ báo cáo đã được đánh giá tác động: Không.

##### **2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo VBQPPL: Không.**

##### **3. Về công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC**

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 01 (Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 27/4/2022, về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Thuận).

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: 0.
- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố: 06 thủ tục; trong đó số TTHC được công khai: 06 thủ tục.
- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của bộ, cơ quan tính đến thời điểm báo cáo: 123; Trong đó:

+ Tổng số TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo: 76 thủ tục.

+ Tổng số TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND cấp huyện: 42 thủ tục.

+ Tổng số TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND cấp xã: 05 thủ tục.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: 123; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định: 123; số TTHC do địa phương quy định: 0.

#### **4. Về rà soát, đơn giản hoá TTHC**

Trong năm 2022, Sở GD&ĐT thực hiện kế hoạch rà soát thủ tục hành chính để đơn giản hóa.

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch: 123.

- Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: đang trình tại Công văn số 1476/BC-SGDĐT ngày 28/6/2022 về báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022.

- Phương án đơn giản hóa cụ thể: số TTHC giữ nguyên: 103 thủ tục; số TTHC bãi bỏ: 08; số TTHC sửa đổi, bổ sung: 12; số TTHC thay thế: 0; số TTHC liên thông: 25; số TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử: 0.

#### **5. Về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC**

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: Không; số từ kỳ trước chuyển qua: Không; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: Không; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: Không.

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: Không; trong đó số đã được đăng tải công khai: Không.

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: Không.

#### **6. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC**

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 441 (trực tuyến: 118, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 314, số từ kỳ trước chuyển qua: 09).

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 183 hồ sơ; trong đó, giải quyết trước hạn: 317, đúng hạn: 117 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 07 hồ sơ; trong đó, trong hạn: 07 hồ sơ, trễ hạn: 0 hồ sơ, quá hạn: 0 hồ sơ.

#### **7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC**

- Sở đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Hiện nay, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ

Hành chính công tỉnh và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích gồm 69/76 TTHC (có 07 TTHC do các cơ sở giáo dục thực hiện giải quyết).

### **8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử**

- Tất cả các TTHC thực hiện giải quyết tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh trên phần mềm một cửa điện tử, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, đồng thời có cơ sở, điều kiện để thực hiện quyền giám sát quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của cán bộ, công chức.

- 100% số hóa kết quả giải quyết TTHC.

- 100% TTHC tích hợp dịch vụ công quốc gia.

### **9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

- Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 206/KH-SGDĐT ngày 26/01/2022 truyền thông về công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022, kết quả cụ thể như sau: Quán triệt và triển khai văn bản hành chính, văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh có liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính; tình hình, kết quả hoạt động kiểm soát TTHC thông qua cuộc họp cơ quan, họp giao ban với đơn vị trực thuộc, trên trang tin thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo góp phần nâng cao ý thức chấp hành của đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp thụ lý giải quyết hồ sơ.

- Thường xuyên kịp thời cập nhật, rà soát, niêm yết công khai, đầy đủ các thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bổ sung lên Trang thông tin điện tử của cơ quan Sở và Cổng thông tin điện tử của tỉnh; tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, để tổ chức, cá nhân dễ dàng tra cứu, tìm hiểu.

**10. Về việc nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC:** Không.

### **11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC**

- Về công tác thanh tra, kiểm tra: Không.

+ Số lần kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC: Không

+ Hình thức kiểm tra: Không.

+ Kết quả kiểm tra: Không.

- Việc khen thưởng cán bộ, công chức có thành tích về kiểm soát thực hiện TTHC: Không,

- Việc xử lý cán bộ, công chức vi phạm quy định về kiểm soát thực hiện TTHC: Không.

**12. Nội dung khác:** Tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo công tác kiểm soát TTHC của Trung ương và kế hoạch của UBND tỉnh Ninh Thuận.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Sở, công tác hoạt động kiểm soát

TTHC đã triển khai theo đúng quy định; thực hiện theo đúng danh mục các TTHC do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố. Công tác giải quyết các thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân theo đúng trình tự, cách thức và thời gian giải quyết đáp ứng được nhu cầu của các tổ chức cá nhân và nâng cao hiệu quả giải quyết công việc. Thực hiện công bố và niêm yết TTHC được thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG NĂM TỚI**

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát TTHC theo kế hoạch của Sở và văn bản chỉ đạo của tỉnh.

2. Xây dựng kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023.

3. Kiểm tra việc thực hiện các TTHC của các phòng, bộ phận thuộc Sở trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, thủ tục hành chính.

4. Kiểm soát kịp thời đối với các TTHC có thay đổi, sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, công bố mới theo quy định.

5. Tham mưu UBND tỉnh công bố danh mục TTHC theo các Quyết định mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nếu có).

6. Rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Sở.

7. Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý kịp thời những phản ánh, kiến nghị của cá nhân và tổ chức về các quy định hành chính.

8. Công khai, minh bạch các thông tin về thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận và giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính.

### **IV. Kiến nghị và đề xuất:**

- Cần rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về TTHC để đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tại Điều 72 Mục 3 Luật Giáo dục năm 2019 quy định trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo được quy định như sau: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên đối với giáo viên mầm non; có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên đối với giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. Do đó, 08 thủ tục trên không cần thiết. Do đó, Sở Giáo dục và Đào tạo kiến nghị bãi bỏ 08 TTHC, cụ thể gồm: Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục; Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm; Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm); Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp; Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp; Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp; Thành lập

phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục; Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu).

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tình hình và kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022, kính đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết./.

*Ghi chú đính kèm:*

- Biểu mẫu II.05a/VPCP/KSTT, Biểu mẫu số II.06a/VPCP/KSTT,
- Biểu số II.07b/VPCP/KSTT,
- Phụ lục.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Kiểm soát TTHC);
- GD và PGD Sở;
- Lưu: VT, TCHC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Anh Linh**

**Biểu số II.05a/VPCP/KSTT**

Ban hành theo Thông tư số  
01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020.

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN) VỀ QUY  
ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH TẠI CƠ  
QUAN, ĐƠN VỊ**

**Đơn vị báo cáo:** Sở Giáo dục và Đào tạo.

**Đơn vị nhận báo cáo:** Văn phòng UBND tỉnh.

**Kỳ báo cáo: Quý năm 2022**

*(Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022)*

*Đơn vị tính: Số PAKN.*

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN								Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Đã xử lý				Đang xử lý				
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ	Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Hành vi hành chính	Quy định hành chính	
								Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ				
(1)	(2)	(3) =(4)+(5) =(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)= (9)+(10) =(11)+(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)= (14)+(15)	(14)	(15)	(16)
	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

**Biểu số II.06a/VPCP/KSTT**

Ban hành theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020.

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC  
HÀNH CHÍNH**

Đơn vị báo cáo: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Đơn vị nhận báo cáo: Văn phòng UBND tỉnh.

**Kỳ báo cáo: Quý năm 2022***(Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022)**Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.*

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4) +(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8) +(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)= (12)+(13)	(12)	(13)
1	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác	<b>17</b>	03	14	0	<b>17</b>	16	01	0	<b>0</b>	0	0
2	Lĩnh vực Hệ thống văn bằng, chứng chỉ	<b>235</b>	92	143	0	<b>235</b>	186	49	0	<b>0</b>	0	0
3	Lĩnh vực Quy chế thi, tuyển sinh	<b>0</b>	0	0	0	<b>0</b>	0	0	0	<b>0</b>	0	0

4	Lĩnh vực giáo dục trung học	<b>157</b>	23	134	0	<b>157</b>	95	62	0	<b>0</b>	0	0
5	Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	<b>0</b>	0	0	0	<b>0</b>	0	0	0	<b>0</b>	0	0
6	Lĩnh vực giáo dục dân tộc	<b>0</b>	0	0	0	<b>0</b>	0	0	0	<b>0</b>	0	0
7	Lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục	<b>32</b>	0	23	09	<b>25</b>	20	5	0	<b>07</b>	07	0
8	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	<b>0</b>	0	0	0	<b>0</b>	0	0	0	<b>0</b>	0	0
9	Lĩnh vực đào tạo với nước ngoài	<b>0</b>	0	0	0	<b>0</b>	0	0	0	<b>0</b>	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>441</b>	<b>118</b>	<b>314</b>	<b>09</b>	<b>434</b>	<b>317</b>	<b>117</b>	<b>0</b>	<b>07</b>	<b>07</b>	<b>0</b>



**Biểu số II.07b/VPCP/KSTT TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA ĐỊA PHƯƠNG** Đơn vị báo cáo: Sở Giáo dục và Đào tạo.  
Ban hành theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020. Đơn vị nhận báo cáo: Văn phòng UBND tỉnh.

**Kỳ báo cáo: Quý năm 2022**  
(Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022)

Đơn vị tính: TTHC, %

**I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA**

STT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp Xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+ (13)+(14)	(12)	(13)	(14)
1	Lĩnh vực giáo dục mầm non	05	0	05	0	05	0	05	0	05	0	05	0
2	Lĩnh vực giáo dục tiểu học	06	0	06	0	06	0	06	0	06	0	06	0
3	Lĩnh vực giáo dục trung học	21	10	11	0	21	10	11	0	21	10	11	0
4	Lĩnh vực giáo dục dân tộc	09	04	05	0	09	04	05	0	09	04	05	0
5	Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	08	08	0	0	08	08	0	0	08	08	0	0
6	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc	26	18	03	05	26	18	03	05	26	18	03	05

	dân và cơ sở giáo dục khác												
7	Lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục	<b>04</b>	04	0	0	<b>04</b>	04	0	0	<b>04</b>	04	0	0
8	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	<b>21</b>	11	10	0	<b>21</b>	11	10	0	<b>21</b>	11	10	0
9	Lĩnh vực đào tạo với nước ngoài	<b>12</b>	12	0	0	<b>12</b>	12	0	0	<b>12</b>	12	0	0
10	Lĩnh vực thi, tuyển sinh	<b>06</b>	06	0	0	<b>06</b>	06	0	0	<b>06</b>	06	0	0
11	Lĩnh vực Văn bằng, chứng chỉ	<b>05</b>	03	02	0	<b>05</b>	03	02	0	<b>05</b>	03	02	0
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>123</b>	<b>76</b>	<b>42</b>	<b>05</b>	<b>123</b>	<b>76</b>	<b>42</b>	<b>05</b>	<b>123</b>	<b>76</b>	<b>42</b>	<b>05</b>

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP TỈNH, HUYỆN

STT	Lĩnh vực	Cấp tỉnh		Cấp huyện	
		Số lượng TTHC	Tỷ lệ	Số lượng TTHC	Tỷ lệ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	0	0	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

**PHỤ LỤC**

**BÁO CÁO SỐ LƯỢNG VĂN BẢN GỬI, NHẬN ĐIỆN TỬ CỦA CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-SGDĐT, ngày tháng 12 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Tên cơ quan, đơn vị, địa phương	Số lượng văn bản gửi				Số lượng văn bản nhận			
		Tổng số	Văn bản giấy	Văn bản điện tử không kèm văn bản giấy	Văn bản điện tử kèm văn bản giấy	Tổng số	Văn bản giấy	Văn bản điện tử không kèm văn bản giấy	Văn bản điện tử kèm văn bản giấy
<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6</b>	<b>7</b>	<b>8</b>	<b>9</b>	<b>10</b>
	Sở GDĐT Ninh Thuận	4148	398	3454	296	12009	363	10783	863